

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-11-2018.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Khoa

2. Ông Đặng Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Không tham gia.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 608/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: 42/12B Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn Bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông T chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn, hôn nhân do tự tìm hiểu. Vợ chồng chung sống đến 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân đến nay. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, chồng không lo làm ăn chơi, cờ bạc. Gia đình hai bên hàn gắn nhưng không được. Nay tình cảm không còn nên xin ly hôn với ông Trần Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Ngọc Như Q, sinh ngày 03/4/2016. Hiện nay con chung đang sống với bà H. Khi ly hôn, bà H yêu cầu tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng cũng như không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Bà Nguyễn Thị H khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với ông Trần Văn T. Ông T có nơi cư trú ấp Long Hưng, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2]. Ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn T là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 156, quyền số 01 do Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang cấp ngày 31/8/2015). Xét tình trạng hôn nhân của ông bà thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn là bất đồng quan điểm, mục đích hôn nhân không đạt vì không chung sống với nhau từ đầu năm 2017 bà H đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống, nên từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt không ai quan tâm đến nhau. Trong quá trình giải quyết ông T đã được tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt không lý do. Bà H vẫn cương quyết xin ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H

[2.2]. Về quan hệ con chung: Bà H xác định vợ chồng có 01 con chung tên Trần Ngọc Như Q, sinh ngày 03/4/2016 hiện bà H đang nuôi dưỡng. Bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung hiện bà H nuôi dưỡng cuộc sống đã ổn định. Vì vậy, nghĩ nên tiếp tục giao con chung cho bà H nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3]. Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị H ly hôn với ông Trần Văn T.

Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi con chung tên Trần Ngọc Như Q, sinh ngày 03/4/2016, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000064 ngày 20/8/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THA dân sự Chợ Mới;
- [UBND phường M, thành phố L;](#)
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng